

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày 26 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm; Ông Hồ Hữu Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Trương Thanh Triệu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Lê Bảo T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (về sau viết tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Bảo T (tên gọi khác: T. B), sinh ngày 09/11/1998; tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Khu vực 4, phường IV, thành phố V, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (chết) và bà Phạm Mộng K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 06/12/2021 bị Chủ tịch UBND phường IV, thành phố Vị Thanh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường (chấp hành xong ngày 07/3/2022); tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2018; chưa chấp hành xong án phí (chưa xóa án tích). Ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2021; nộp xong án phí ngày 21/02/2020 (chưa xóa án tích); nhân thân: Ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2018 (bản án này do bị cáo chưa

đủ 18 tuổi khi phạm tội, nên không tính án tích); bị cáo đang bị bắt tạm giam trong vụ án khác tại thành phố Cần Thơ; có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo hoặc không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 23/4/2022, Nguyễn Văn H đang ở nhà trọ Thùy Linh thuộc ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thì bị cáo Lê Bảo T điện thoại cho H đến nhà của Nguyễn Đức A thuộc khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh để sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy, T rủ H đi tìm tài sản lấy trộm, thì H đồng ý.

Lúc này bị cáo T quay sang hỏi mượn chiếc xe mô tô hiệu Rebel, biển kiểm soát 38L1- 031.41 để đi chơi nên A đồng ý. T kêu H tháo biển số xe Rebel gắn qua xe hiệu Suzuki Raider, biển kiểm soát 95B1- 936.80 của H (xe H mượn của Nguyễn Lê S). T điều khiển xe mô tô Raider gắn biển kiểm soát 38L1- 031.41 chở H mang theo công cụ gồm: 01 cái túi xách có dây đeo màu đen, túi màu xanh, mặt trước có chữ Nike; 01 đôi găng tay bằng vải, màu trắng, viền vàng; 01 khẩu trang bằng vải, màu xanh; 01 cái ba lô màu đen có chữ DENG GAO; 01 áo khoác tay dài, màu đen, mặt trước áo có chữ PRADA; 01 cái áo khoác tay dài, màu xanh rêu; 01 đôi găng tay bằng vải, màu đen, viền màu xanh; 01 cái bật lửa màu xanh; 01 cây kiếm, cán bằng nhựa, màu vàng đen có dòng chữ JING PIN; 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 44cm; 01 cây kim thủy lực, tay cầm bằng nhựa, màu đen và 04 lưỡi cắt của kim thủy lực.

T và H đến khu vực chợ thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Lúc này là 0 giờ 50 phút ngày 24/4/2022, T và H phát hiện tiệm tạp hóa Trúc Linh do anh Ngô Anh V và chị Huỳnh Thị L làm chủ đang khóa ổ khóa ngoài và không người trông coi. T dừng xe lại trước cửa tiệm, kêu H đưa T kiếm thủy lực và ngồi ngoài xe. T đi đến vị trí ổ khóa, sử dụng kiếm thủy lực cắt ổ khóa trong vòng khoảng 02 phút, cắt xong, bị cáo T đi vào bên trong tiệm phát hiện 01 con heo đất của chị Huỳnh Thị L, bị cáo T đập vỡ phần đít heo đất phát hiện bên trong có tiền nên lấy con heo đất. T tiếp tục lấy trộm 99 thẻ cào điện thoại của Bùi Thị Bảo Tr (Tr là người giúp việc cho chị L) rồi quay ra xe. H điều khiển xe chở bị cáo T về thành phố Vị Thanh, trên đường đi bị cáo T sử dụng cây xà beng đập vỡ heo đất lấy số tiền bên trong, sau đó đổi tay lái với H và điều khiển chạy về nhà A. Tại nhà A, H tháo đổi lại biển số xe và đem công cụ đi trộm để tại nhà của A, sau đó cả hai về phòng trọ của H. T kiểm tra tài sản trộm và nói với H

trộm được 28.000.000 đồng, T đưa Hợp cất giữ 14.000.000 đồng cùng với một số thẻ cào điện thoại (không xác định được số lượng).

Lúc 13 giờ ngày 26/6/2022, Nguyễn Văn H đến Công an thành phố Vị Thanh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lê Bảo T, sau khi bị khởi tố đã bỏ trốn, đến ngày 18/12/2022, Lê Bảo T bị Công an thành phố Cần Thơ bắt tạm giam về hành vi Giết người và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp.

Tại Kết luận định giá số 33/2022/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp kết luận: 10 thẻ cào Vinaphone trị giá 20.000 đồng/thẻ; 04 thẻ cào Vinaphone trị giá 50.000 đồng/thẻ; 30 thẻ cào Viettel trị giá 20.000 đồng/thẻ; 14 thẻ cào Viettel trị giá 50.000 đồng/thẻ; 25 thẻ cào Mobifone trị giá 20.000 đồng/thẻ; 16 thẻ cào Mobifone trị giá 50.000 đồng/thẻ. Tổng 99 thẻ cào có giá trị 3.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Bảo T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 3; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Bảo T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, bị cáo Lê Bảo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Thay đổi yêu cầu kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, do bỏ lọt tội phạm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa:

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo đúng về thẩm quyền, thời hạn theo quy định của pháp luật, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về đề giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin hủy bản án, với lý do còn bỏ lọt tội phạm là chưa có cơ sở, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với việc tố giác tội phạm của bị cáo cần tiếp tục kiến nghị điều tra.

Trình bày lời bào chữa: Bị cáo không bào chữa.

Phát biểu đối đáp: Bị cáo không đồng ý với đề nghị kiến nghị tiếp tục điều tra mà phải hủy án. Bởi nếu hủy án để điều tra lại vụ án từ đầu thì vai trò của bị cáo trong vụ án sẽ có sự thay đổi.

Nói lời sau cùng: Bị cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có kháng cáo đúng theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên chấp nhận xét đơn theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Ngày 24/4/2022, bị cáo Lê Bảo T và Nguyễn Văn H dùng kiềm thủy lực cắt ổ khóa cửa tiệm tạp hóa Trúc Linh tại khu vực chợ Cây Dương, huyện Phụng Hiệp để lấy trộm tiền và tài sản, tổng giá trị là 31.000.000 đồng (28.000.000 đồng tiền mặt của chị L và thẻ cào của chị Tr có giá trị 3.000.000 đồng). Với hành vi mà bị cáo thực hiện như đã nêu tại phần nội dung vụ án và nhân thân bị cáo trước đó có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (về sau gọi tắt là Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, do bỏ lọt tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm thừa nhận bị cáo và Nguyễn Văn H thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm khai có sự tham gia chỉ điểm và nhận tiền trộm cắp được của đối tượng chưa rõ nhân thân tên Dương Chí Th. Xét việc khai báo tố giác tội phạm của bị cáo đối với Dương Chí Th là tình tiết mới chưa được điều tra làm rõ trong vụ án. Tuy nhiên, việc khai báo của bị cáo về đối tượng liên quan cũng không rõ ràng, không khai được cụ thể của Dương Chí Th mà chỉ nói là bạn với bị cáo ngoài xã hội ở thành phố Vị Thanh; việc Th chỉ điểm và nhận tiền chia chỉ có bị cáo biết, Nguyễn Văn H không biết; không cung cấp được số điện thoại của Th sử dụng khi liên lạc với bị cáo ... Với những chứng cứ như đã nêu, chưa đủ cơ sở xác định lời khai của bị cáo là có thật, mà cần có quá trình điều tra để làm rõ. Qua

xác minh nếu có căn cứ sẽ được khởi tố giải quyết bằng một vụ án khác, không nhất thiết hủy án như yêu cầu của bị cáo. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Với những nhận định như nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu hủy án của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật, do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo ngày 11 tháng 7 năm 2023 của bị cáo Lê Bảo T yêu cầu hủy án. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như sau:

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Bảo T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Bảo T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Bảo T chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra yêu cầu tố giác tội phạm của bị cáo Lê Bảo T tại phiên tòa đối với đối tượng Dương Chí Th theo đúng quy định của pháp luật.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023).

